

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Nghị định số 56/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Thực hiện Nghị định số 56/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế; Văn bản số 832-CV/BCSĐ ngày 05 tháng 8 năm 2024 của Ban cán sự đảng Bộ Tư pháp về việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị định số 56/2024/NĐ-CP và Nghị định số 59/2024/NĐ-CP của Chính phủ; ý kiến chỉ đạo của đồng chí Châu Ngọc Tuấn - Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy tại Văn bản số 5012-CV/VPTU ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Văn phòng Tỉnh ủy tham mưu, triển khai thực hiện Công văn số 832-CV/BCSĐ của Ban cán sự đảng Bộ Tư pháp; Quyết định số 1162/QĐ-BTP ngày 24 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 56/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế, Ủy ban nhân dân (sau đây viết là UBND) tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Nghị định số 56/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Cụ thể:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thi hành Nghị định số 56/2024/NĐ-CP bảo đảm đồng bộ, toàn diện, hiệu quả.
- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong thực hiện các nhiệm vụ công tác pháp chế ở cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước do UBND tỉnh quản lý (sau đây viết là cơ quan, tổ chức, đơn vị).
- Nâng cao năng lực của đội ngũ người làm công tác pháp chế ở cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2. Yêu cầu

a) Nâng cao nhận thức về trách nhiệm, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị và UBND huyện, thị xã, thành phố trong việc triển khai thi hành Nghị định số 56/2024/NĐ-CP.

b) Xác định cụ thể các nội dung công việc, trách nhiệm thực hiện và thời gian thực hiện của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và UBND huyện, thị xã, thành phố trong việc triển khai thi hành Nghị định số 56/2024/NĐ-CP.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Phổ biến, tổ chức thi hành Nghị định số 56/2024/NĐ-CP

a) Nội dung công việc: Triển khai phổ biến nội dung cơ bản, tổ chức thi hành Nghị định số 56/2024/NĐ-CP tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương với hình thức phù hợp, hiệu quả.

b) Trách nhiệm thực hiện: Cơ quan, tổ chức, đơn vị và UBND huyện, thị xã, thành phố.

c) Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2024.

2. Xây dựng, sắp xếp, củng cố tổ chức pháp chế, đội ngũ người làm công tác pháp chế

a) Nội dung công việc: Xây dựng, sắp xếp, củng cố tổ chức pháp chế, đội ngũ người làm công tác pháp chế đúng quy định tại Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 56/2024/NĐ-CP) và các quy định pháp luật khác có liên quan; có năng lực thực hiện các nhiệm vụ công tác pháp chế.

b) Trách nhiệm thực hiện: Cơ quan, tổ chức, đơn vị.

c) Thời gian thực hiện:

- Xây dựng, củng cố tổ chức pháp chế: Khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định pháp luật có liên quan, phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước tại địa phương và biên chế được giao.

- Xây dựng, sắp xếp, củng cố đội ngũ người làm công tác pháp chế: Thường xuyên. Trong đó, cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh hoàn thành việc sắp xếp, giao nhiệm vụ công tác pháp chế cho Văn phòng (trường hợp cơ quan có Văn phòng) hoặc phòng chuyên môn, nghiệp vụ (trường hợp cơ quan không có Văn phòng) thực hiện trong thời hạn 12 (mười hai) tháng kể từ ngày Nghị định số 56/2024/NĐ-CP có hiệu lực.

3. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức pháp chế

a) Nội dung công việc: Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức pháp chế ở cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định tại Nghị định số 55/2011/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 56/2024/NĐ-CP) và các quy định pháp luật khác có liên quan.

b) Trách nhiệm thực hiện: Cơ quan, tổ chức, đơn vị.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4. Kiểm tra việc thực hiện công tác pháp chế

a) Nội dung công việc: Kiểm tra việc thực hiện công tác pháp chế.

b) Trách nhiệm thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hằng năm.

5. Tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng thực hiện công tác pháp chế

a) Nội dung công việc: Tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng thực hiện công tác pháp chế cho đội ngũ người làm công tác pháp chế.

b) Trách nhiệm thực hiện: Sở Tư pháp.

c) Thời gian thực hiện: Hằng năm.

6. Hướng dẫn việc triển khai thực hiện Nghị định số 56/2024/NĐ-CP

a) Nội dung công việc và trách nhiệm thực hiện:

- Hướng dẫn việc thành lập tổ chức pháp chế, bổ nhiệm, xét chuyển ngạch pháp chế viên, điều chỉnh vị trí việc làm (nếu có): Sở Nội vụ.

- Hướng dẫn việc thực hiện chế độ hỗ trợ đối với người làm công tác pháp chế tại cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh: Sở Tài chính.

- Hướng dẫn việc thực hiện các nhiệm vụ công tác pháp chế trong lĩnh vực tư pháp: Sở Tư pháp.

b) Thời gian thực hiện: Khi phát sinh nội dung, yêu cầu cần hướng dẫn.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Sở Tư pháp

a) Theo dõi các cơ quan, tổ chức, đơn vị và UBND huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch này.

b) Tổng hợp, báo cáo Bộ Tư pháp (đồng thời báo cáo UBND tỉnh) kết quả triển khai thực hiện Nghị định số 56/2024/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn, yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền; các khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thi hành Nghị định số 56/2024/NĐ-CP theo yêu cầu (nếu có).

2. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đơn vị và UBND huyện, thị xã, thành phố

a) Thực hiện các nội dung công việc tại Kế hoạch này bảo đảm đầy đủ, chất lượng, đúng thời hạn, tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan, đồng thời bảo đảm sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị.

b) Tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Tư pháp) kết quả triển khai thực hiện Nghị định số 56/2024/NĐ-CP theo hướng dẫn, yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

Kinh phí thực hiện các nội dung công việc tại Kế hoạch này được ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp quản lý ngân sách. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị và UBND huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện các nội dung công việc tại Kế hoạch này bảo đảm đúng quy định pháp luật.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này, trường hợp có phát sinh vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, đơn vị và UBND huyện, thị xã, thành phố gửi văn bản về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. *Rah Lan Chung*

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (để b/c);
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh (để b/c);
- Đồng chí Châu Ngọc Tuấn - Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố;
- Đơn vị sự nghiệp công lập;
- Doanh nghiệp nhà nước do Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Rah Lan Chung